



Hoài Hương

Vào cuối năm 1992, rời Việt Nam bằng máy bay tại phi trường Đà Nẵng qua chương trình di tản nhân viên làm cho sở Mỹ do chính phủ Mỹ bảo lãnh.

Buổi sáng tinh mơ, khi đưa tay khép lại cánh cổng của căn nhà đã ghi dấu bao nhiêu kỷ niệm vui buồn thì nước mắt tuôn như suối, biết là mình sẽ vĩnh biệt bà con, cha mẹ, bạn bè từ đây. Xóm làng dậy sớm, đến đưa tiễn, ai cũng ngậm ngùi, mừng cho mình có một tương lai tươi sáng và cũng buồn cho thân phận họ...

Đến Mỹ năm 1993 và định cư tại tiểu bang Arizona từ lúc đó cho đến nay.

Thân Cò Lặn Lội

Tháng 4/1975, lịch sử Việt Nam đã bước sang một trang mới đầy đau thương, đầy máu và nước mắt. Quân Lực VNCH với những chiến công oanh liệt đã phải bàng hoàng buông súng. Mấy trăm ngàn sĩ quan, quân cán chính thuộc thành phần trí thức của miền Nam bị lưu đầy trên núi sâu rừng thẳm không hẹn ngày về với những khốn khổ, đau thương không làm sao kể xiết. Bao nhiêu chiến sĩ đã vùi thân oan uổng chôn lao tù, đồng thời gia đình vợ con cũng chịu cảnh đầy đọa ở quê nhà. Những người vợ, đa số còn đang tuổi xuân, đã vất bỏ lược gương, giã từ sơn phấn, thay vào mình manh áo vá quần sờn, tắt tả gánh gồng, lặn lội xuôi ngược gió mưa nuôi con dại, mẹ già lại còn trèo đèo lội suối, băng rừng bới xước thăm nuôi chồng, biết bao là gian khổ, hy sinh. Một chặng đường dài đầy đọa các anh cũng là một gánh nặng khủng khiếp đè nặng trên đôi vai gầy yếu của người vợ trẻ. Từ đó, có không biết bao nhiêu chuyện đau lòng, tan tác xảy ra mà tôi là một trong số đó, để phải suốt đời ân hận vì một vết thương không bao giờ lành và nỗi tiếc thương canh cánh bên lòng. Tôi thật là một người chồng chẳng ra gì, chỉ vì lòng ích kỷ ghen hờn nhỏ nhen đã khiến cho người vợ, vì tôi hy sinh cả đời son trẻ, phải chết oan uổng trong giá lạnh và cô đơn...

Sau bữa cơm chiều, chỉ với 2 lon bia tôi đã ngà ngà say, vội vào phòng và ngủ quên đi lúc nào không biết. Bỗng có tiếng người nói như hét vào tai:

- Nè, dậy đi bố nó, làm gì mà ngủ sớm thế, mới có 6 giờ, dậy đi, em nhớ chút chuyện.

Giác ngủ đang ngon, tôi cầu nhàu:

- Thôi đi, anh buồn ngủ quá, có chuyện gì mai sẽ tính.

Vợ tôi dùng hết sức kéo tôi dậy cần nhằn:

- Bố nó có chịu ngồi dậy không? Có biết mai là ngày gì không?

- Sao lại không biết, mai là weekend đó mà.

Nói xong tôi lại nằm vật xuống kéo mền trùm kín đầu, vợ tôi hét toáng lên:

- Dậy mau, chở em đi chợ.

- Thôi đi, mọi khi chiều thứ bảy mới đi mà.

- Nhưng hôm nay thì khác, mai em mắc việc mà.

- Mẹ mày lười thôi quá, không đi đâu, buồn ngủ thấy mò.

- Nè, ngày mai là 15/4, giỗ mẹ thằng Huy. Anh nhớ chưa hả?

Tôi ngồi bật dậy như chiếc lò so, ú ớ:

- Vậy hả, vậy mà anh quên mất. Anh thật là đoảng, xin lỗi em.

- Thôi, dậy thay áo quần rồi chở em đi. 8g30 họ đóng cửa còn mua gì.

Tôi và nàng ra phòng khách, 2 đứa con gái ngồi coi hoạt họa, mỗi đứa một góc. Bé Út xà theo mẹ:

- Mẹ, cho con đi với.

- Không được, ở nhà chơi với chị Ba.

- Nhưng chị Ba có chơi với con đâu, chị Ba ghét con mà.

- Không phải đâu, chị Ba thương con nhưng không nói đó thôi. Vậy mẹ cho cả hai đứa đi.

Nói xong Thủy quay lại, con bé lớn đã biến mất. Cả hai anh em nó luôn luôn tránh mặt nàng, không muốn đi đâu khi có mặt nàng và bé Út, không bao giờ ăn chung bàn, không bao giờ nói chuyện và thường chống đối nàng ra mặt. Tôi lúng túng định nói nhưng Thủy đã bảo con:

- Chị Ba không đi thì con ở nhà với chị, ngoan, mẹ sẽ mua quà cho hai chị em.

Con bé xịu mặt nhưng cũng nghe lời mẹ, lủi thủi leo lên ghế.

Tôi ra xe, rò máy, Thủy ngồi yên lặng, tôi an ủi:

- Em đừng buồn, lâu nay đều như vậy, mai một lớn chút nữa, chúng nó hiểu ra, sẽ thương em hơn.

- Thì em đâu có buồn gì chúng nó, chỉ buồn vì chưa làm cho các con anh hiểu. Anh đừng ái ngại. Chút nữa thả em xuống chợ rồi anh chạy ù lên Diamond Restaurant mua cho em mấy con tôm hùm còn sống. Nghe anh nói lúc trước chị Hân thích món này lắm, em sẽ làm thật ngon để cúng chị. À, anh nhớ ghé chợ Mỹ mua cho em một bó hoa thật đẹp nữa.

Tôi nhìn Thủy với ánh mắt biết ơn rồi lái xe đi, sau khi vui vẻ đùa với vợ:

- Tuân lệnh, thưa Chỉ huy trưởng.

Thủy phì cười, xách bóp te te vào chợ...

Về đến nhà đã 9 giờ tối, tôi vào phòng nằm vắt tay lên trán suy tư. Lúc Thủy vào phòng, tưởng tôi ngủ nên nhẹ nhàng leo lên giường để khỏi làm tôi thức giấc. Thực ra tôi chưa ngủ, đang nhắm mắt hồi tưởng lại quá khứ xa xưa...

Năm 1970, sau khi ra Trường Sĩ Quan Đà Lạt, tôi đã cưới Hân, một cô gái hiền thực ở xóm dưới và sống vô cùng hạnh phúc. Cuối năm 1974 đưa con đầu lòng ra đời trong nỗi vui mừng vô tận. Thăng Huy chưa biết bò thì biển có 30/4 đã ập xuống miền Nam VN và tôi đã phải ra trình diện để “được đưa đi tù cải tạo” ở miền Bắc. Hân, trong lứa tuổi gái một con trông mòn con mắt, đã phải vội vàng từ già tuổi trẻ và ước mơ, để tắt tả đầu sông cuối bãi nuôi cha mẹ chồng và đưa con chưa đầy một tuổi. Mỗi năm còn lặn lội từ Nam ra Bắc thăm nuôi, trèo đèo lội suối đi về rất vất vả gian lao, nên càng ngày Hân càng ốm yếu xanh xao hơn.

Mấy năm sau, sự thăm viếng thưa dần. Đường xa diệu vợi, thân gái dặm trường, cha mẹ lại già nên tôi cũng cũng không trách cứ, mặc dù tôi trông đợi từng giờ từng phút được gặp mặt. Một bánh đường đen, lon mứt ruốc, bịch muối xả là những xa xỉ phẩm của đời sống tù đầy. Chúng tôi thêm miếng cơm, thêm một chút thịt chút cá đến còn cào, se thắt cả ruột gan. Ai cũng đói vàng cả mắt, áo quần thì tôi tả trong cái lạnh cắt ruột của núi rừng miền Bắc, nên gặp vợ con, cha mẹ là niềm an ủi duy nhất để biết rằng mình còn đang sống, còn được nhìn thấy những người ruột thịt. Khi Hân lên thăm lần cuối, tôi xót xa nhìn Hân gầy ốm xác xơ, đôi mắt buồn rười rượi, sần thẫm, da dẻ nhăn nheo, già đi hàng hai chục tuổi. Có hỏi thì Hân chỉ đáp:

- Em không sao đâu, em ít lên thăm vì mẹ bệnh phong thấp, đi đứng khó khăn, đâu để con ở nhà cho mẹ chăm sóc được, anh đừng lo lắng, đau ốm thì khổ đó.

Rồi nàng rút trong túi ra tấm ảnh đưa cho tôi:

- Anh coi nè, thằng Huy đó, 8 tuổi rồi. Nó ngoan lắm, thương nội và mẹ lắm. Sau này nó lớn chút nữa em sẽ đem con lên thăm anh, chớ rùng sâu nước độc thể này mà đem con đi thì bệnh chết.

Mỗi lần chia tay Hân là mỗi lần nước mắt trào tuôn theo bước chân nàng. Còn đâu người con gái mắt huyền đen láy, miệng tươi như hoa, thon thả mà ngày xưa mà tôi yêu mê mết.

Hai năm sau tôi được trả tự do nhưng cũng chỉ là cái tự do trong vòng quán thúc, chỉ như từ một nhà tù này sang một nhà tù khác mà thôi. Tôi không báo trước ngày về, định dành cho cha mẹ, vợ con sự ngạc nhiên.

Mặc bộ quần áo vải thô rẻ tiền gọi là ân huệ cho người tù ngày ra trại, người ngắm chẳng khác gì móc dưới mộ lên, đôi dép mòn vẹt và chiếc nón rách, nhưng lòng tôi khắp khởi niềm vui. Chỉ có một tí tiền cơm của trại cho không đủ cước xe về đến nhà, nên tôi phải thất thểu đi bộ mấy ngày, vất vưởng chẳng khác kẻ ăn xin.

Nhiều người hảo tâm, biết tôi mới đi “cải tạo” về cũng giúp tôi chút đỉnh, nhưng lắm lét dẫu trong gói bánh hoặc túi khoai sắn, sợ làm ơn mắc oán vì liên hệ với “kẻ thù nhân dân”. Bảy ngày sau tôi về đến đầu ngõ. Tim tôi đập như vỡ lòng ngực, mừng quá đôi là mừng. Buổi đoàn viên là một kỷ niệm không bao giờ tôi có thể quên.

Cảnh vật thay đổi quá nhiều, xóm cũ điêu tàn buồn bã, loang lổ. rêu phong. Đèn đường vàng bệch soi không đủ sáng ngõ hẻm. Xe hơi, xe gắn máy vắng hoe, chỉ toàn xe đạp cũ cọc cạch. Khách bộ hành hom hem, vàng vố, ai cũng tất tưởi vội vàng. Nhiều người tò mò nhìn tôi nhưng không nhận ra, họ tưởng tôi là một hành khất mà họ thấy đầy râu trên đường. Cũng may họ cũng nghèo khổ, nếu không, họ bố thí cho tôi vài đồng rồi mới nhận ra chắc là tôi phải độn thổ.

Con hẻm dẫn vào nhà kia rồi, lòng tôi nghẹn ngào, chân tay run lẩy bẩy, nước mắt lại trào tuôn. Ánh đèn vàng ề uột từ trong ngôi nhà thân yêu, hắt ánh mờ đục ra đường. Mắt tôi hoa lên, tôi vịn tay vào vách để dẫn cơn xúc động. Gió hình như lạnh hơn, lùa vào manh áo mỏng làm tôi run lập cập.

Bỗng có tiếng hét hoảng của một bé trai từ trong nhà đi ra. Nó khoảng 10 tuổi, gầy ốm và đen đúa dưới ánh đèn, chắc chắn nó là con tôi, đứa con sau 8 năm xa cách trong tủ hờn và đói lạnh, nước mắt tôi lại tràn xuống má.

- Nội ơi, có ông nào đứng hoài ở cửa nhà mình, trông dễ sợ lắm.

Có tiếng ho hùng hăng trong phòng, thằng bé vội tiếp:

- Thôi Nội đừng ra nữa, chắc người đi xin đó, để con ra nói cho ông đi nghe Nội.

Nó rụt rè tiến đến trước mặt tôi:

- Chú ơi, nhà con nghèo lắm, hồng có tiền, cũng hồng có gạo, sáng mai má con về mới có. Có chén cơm phần má nhưng cho chú thì má con nhịn, mai không có sức đi làm. Thôi chú qua nhà bên xin đi nghe.

Tôi lão đảo quy xuống, thằng bé sợ hãi chạy vào trong la lớn:

- Nội ơi, ông này bị té rồi. Nội ra coi, con sợ quá.

Có tiếng dép lẹp kẹp bước ra, đúng là mẹ tôi. Bà cũng già quắt quéo, chân đi không vững. Bà bảo thằng bé:

- Đâu, con soi đèn lại đây cho Nội xem thử, tội nghiệp thì thôi, chắc là đói, thôi con vô bếp lấy chén cơm chan chút mắm đem ra đây. Nhớ lấy đôi đũa nghe con.

Thằng bé ngập ngừng:

- Nội ơi, nhưng mà đó là chén cơm không dọn sẵn để dành cho mẹ con mà. Mẹ sẽ đói, mai sao đi làm?

Tôi bật khóc nức nở, kêu lên:

- Mẹ ơi, là con đây, con là Toàn, vừa từ trại “cải tạo” ra mẹ ơi.

Đến phiên bà cụ lấp bắp:

- Thằng Toàn, cải tạo về? Chú là thằng Toàn?

- Con đây, con đây. Mẹ à.

Mẹ ôm chặt lấy tôi rồi vói vào trong:

- Huy ơi, Huy ơi... Ba con về... Ba về rồi nè.

Nước mắt mẹ dầm dề như mưa, thằng bé lấm lét nhìn tôi, nó chưa hề gặp tôi, trong trí óc non nớt của nó, ba nó sao lại thảm hại như vậy, giống y như... ăn mày!

- Lại đây con, là ba con thật đó,

Thằng Huy dè dặt bước tới, tôi ôm chặt mẹ và con vào lòng.

Cả ba nước mắt lưng tròng.

- Thôi con về bình an là mẹ mừng lắm, con đi tắm rửa rồi nghỉ ngơi, vợ con đi làm về khuya lắm, thật là khổ, giờ này vẫn chưa về.

- Vợ con đi làm đêm hả mẹ? Ủa, còn ba đâu, này giờ con không thấy.

Bà chỉ tay lên bàn thờ:

- Ba con chết mấy năm trước, con Hân nó đau vì sợ con buồn. Tôi bước tới thắp hương cho ba. Đôi mắt hiền từ trong ảnh như an ủi, như vỗ về tôi. Tôi sụt sùi khóc thương cha mẹ, vợ con, ngậm ngùi thương người vợ trẻ đang vất vả ngoài kia để thay thế tôi chu toàn cho gia đình.

Gian nhà cũ kỹ rỗng tuếch, trống trước hờ sau. Bàn ăn, tủ chè, salon không còn. Bếp nước lỏng chống, tro tàn khói lạnh. Trên chiếc bàn cũ kỹ khắp khiêng có chiếc rổ úp, tôi tò mò mở ra, chỉ một chén cơm và chút mắm cà, chắc để phần vợ tôi. Ôi, chén cơm này suốt 8 năm trên núi rừng mù mịt, đám anh em tù chúng tôi đã thèm đến đỏ mắt, đến xót xa, đến đứt ruột, mà ở nhà sao con tôi nói chỉ để dành cho mẹ nó, chắc là vợ tôi cực khổ lắm mới có được ưu tiên này, còn cha mẹ tôi, con tôi, chắc cũng chẳng có ngày no.

Mẹ tôi đem ra cho tôi bộ đồ và nói:

- Con Hân cất bộ này đã gần 10 năm, chờ con ra tù có cái mặc, còn những bộ khác đều đem bán từ lâu để mua sữa cho thằng bé. Tội nghiệp hai mẹ con nó! Có con về chắc nó cũng đỡ vất vả.

Nhìn mẹ, nhìn con, nghĩ đến vợ, lòng tôi như đứt ra từng đoạn. Thấy tôi cứ ngóng ra cửa, mẹ tôi ôn tồn:

- Thôi con ngủ trước đi, mấy ngày lặn lội con chắc mệt lắm, bao giờ con Hân về mẹ sẽ gọi con.

Tôi tắm xong rồi hai mẹ con ngồi hàn huyên rất lâu. Cu Huy chạy tới hàng tạp hóa đầu xóm mua chịu gói mì cua, hẹn mai mẹ về trả. Hai bà cháu lục đục nấu cho tôi ăn. Trời ơi, nó ngon làm sao, y như một bát cao lương mỹ vị mà bao nhiêu năm chưa hề được nếm thử. Ở trên núi, ngoài khoai khô, sắn mốc, mì vụn, gạo đầy sỏi cát, ... làm gì có được chén mì tuyệt vời như vậy. Vừa ăn nước mắt vừa chảy... Hình như thằng bé cũng thèm, tôi vội nói:

- Ba ăn một nửa, con một nửa nghe?

- Không... không... Con no rồi. Ba ăn đi. Con không ăn đâu, thôi con đi ngủ trước.

Tôi nuốt ực cay đắng xuống lòng, biết rằng nó muốn để cho tôi được no.

Tối khuya lơ, Hân vẫn chưa về, tôi vào giường, thằng Huy đã ngủ từ lâu. Tôi nằm xuống cạnh con, lòng bồi hồi bao nỗi. Tôi vuốt tóc con, nhìn vào gương mặt thơ ngây đã sớm lang thang trong đời lạnh, mắt hết niềm vui và nụ cười, tôi lại cúi người khôn xiết. Chiếc giường gỗ ngày cưới bây giờ đã được thay thế bằng cái chõng tre ọp ẹp. Cái màn màu cháo lòng loang lổ, rách và nhiều chỗ, bầy muỗi đói vo ve bên ngoài, mong tìm nốt chút máu trong thân thể còm cõi của nó. Tôi chậm rãi bước đến chỗ góc phòng, chẳng có gì ngoài 2, 3 bộ áo quần cũ mềm của Hân và thằng bé trong chiếc thùng carton. Bỗng có mùi nước hoa thoang thoảng phả vào mũi, hình như là loại rẻ tiền, tôi nhìn lên móc, 2 bộ đồ lụa thơm tất thẳng thơm, khác hẳn với cảnh nghèo nàn của căn nhà. Tôi nâng bộ đồ lên, áp vào mũi, tưởng như đang ôm Hân trong tay, tuy mùi nước hoa này làm tôi hơi khó chịu. Tôi trở lại bên con, đẩy thằng bé sát vào trong, nằm lơ mơ suy nghĩ rồi ngủ lúc nào không hay.

Tôi tỉnh giấc rất sớm, đó là thói quen sau gần 10 năm lao động ở rừng núi. Hình như có tiếng kẹt cửa rồi tiếng thì thầm của mẹ mà tôi không nghe rõ. Ôi vợ tôi đã về. Không có đồng hồ nên chẳng biết mấy giờ, chỉ nghe tiếng gà gáy râm rân đầu đó. Tôi vùng dậy chạy nhanh ra ngoài, kêu lớn tên nàng rồi ôm chặt lấy Hân nghẹn ngào.

Hân bối rối nhìn mẹ, nhìn tôi. Mẹ giục:

- Còn sớm lắm, các con ngủ tiếp đi. Con Hân đi tắm cho thoải mái, ngày mai con đừng đi làm nữa, nghỉ một vài ngày cho khoẻ, mai mốt rồi tính chuyện làm ăn đỡ đần nhau. Có nó về con không được đi làm đêm nữa.

Hân nhìn mẹ chòng không nói, 2 giọt nước mắt rơi trên má, tôi vỗ về:

- Từ nay em phải nghỉ ngơi, anh sẽ cố tìm việc làm nuôi gia đình. Nhưng em làm ở đâu mà về khuya dữ vậy?

Hân liếc nhìn mẹ tôi rồi nhìn tôi nói nhỏ:

- Em làm ở căng-tin trong nhà ga.

Mẹ tôi quay vào phòng, hình như có chút gì buồn rầu, âm ảm:

- Thôi, mẹ vô phòng đây. Thăng Toàn bỗng Huy qua đây cho mẹ, cái giường chật như thế làm sao đủ chỗ cho 3 người ngủ.

Rồi mẹ lại cười:

- Từ nay mẹ không còn phải ngủ một mình nữa. Mấy năm nay nó cứ bu theo mẹ nó, để Nội nằm một mình lạnh chết đi được.

Vợ chồng tôi hàn huyên không ngủ. Hân thì cứ sụt sịt mãi. Sáng hôm sau, Hân xách giỏ ra chợ. Vài nhà hàng xóm lục tục qua thăm hỏi nhưng cũng chẳng dám ngồi lâu hay hỏi han gì về những ngày lao khổ, tù đầy. Hình như họ cũng sợ liên lụy khi giao tiếp với những người mới ra tù như tôi.

Hân lui cúi dưới bếp, thằng Huy luẩn quẩn một bên, mắt sáng lên khi nhìn miếng thịt bò bằng cái nắm tay của nó. Một miếng ba chỉ cũng chỉ áng chừng 100g, 3 con cá phèn nhỏ, mỗi con chỉ bằng 3 ngón tay chụm lại, và một chén tôm đồng đang nhảy tanh tách. Huy vui như Tết:

- Mẹ ơi, nhà mình lại có giỗ ông nội hả mẹ? Đồ ăn ngon quá. Cúng Nội là mẹ không dọn khoai sắn phải không mẹ? Mẹ nấu com nhiều nhiều nghe mẹ.

Hân ậm ừ trong miệng, còn tôi thì ghen ngào nhìn con, nhủ lòng sẽ làm lụng để đền bù cho con trong những tháng năm đói lạnh.

Nhưng thực tế đâu có như tôi mong ước. Thân phận tù cải tạo vừa ra trại đâu phải dễ xin việc làm. Nay lên phường mai lên xã trình diện, ngoài đường thiếu gì người thất nghiệp đâu phải riêng mình. Tôi đã phải thất thểu bán kem rong trên đường phố. Những ngày mưa lũ đã chẳng bù được những ngày lời. Rồi làm thợ đục cũng chẳng có việc thường xuyên nên sống rất vất vả. Xóm làng ai cũng xơ xác, chúng tôi nhìn nhau lặng lẽ, ngậm ngùi nhớ lại ngày tháng no ấm trước 75 chớ không dám mở miệng than van. Sau đó tôi lang thang bán vé số, rồi rạc cả tay chân cho đến khi xin được việc quét rác ở chợ. Những đồng rác tanh hôi, ruồi muỗi vo ve suốt ngày rất là khủng khiếp. Chiều, khi chợ tan là lúc tôi tắt tả quét dọn. Mùi

xú uế xông lên ngạt thở, đôi lúc tưởng sẽ lăn đùng ra chết, nhưng nghĩ đến thân phận mình như cá chậu chim lồng thì đành cắn răng nuốt đau thương vào lòng mà làm để sống còn. Hai năm sau, tôi càng đau yếu hơn vì nhiễm mùi rác rưởi, tay chân mốc thối, lở loét đau nhức. Vợ tôi không cho làm nữa. Nàng vay mượn, mua được cho tôi một chiếc xe đạp cộc cạch, sửa sang lại cho chắc để đi thồ như vậy sẽ đỡ khổ hơn.

Lúc này Hân lại sinh thêm một bé gái, trách nhiệm chúng tôi càng nặng nề. Buổi sáng Hân bán xôi đậu, xong lại tát tả chạy lên chợ lấy rau về bán lẻ. Tối về còn nướng bắp bán ngoài ngõ, đôi khi gánh chè, gánh cháo, ... quay cuông sớm tối, thỉnh thoảng mới về cho con bú, hoặc thằng lớn bồng em ra cho mẹ. Nhưng đâu có sữa cho con, một nhà 5 miệng ăn đâu phải dễ dàng. Con bé con phải uống nước cháo quây chút đường. Đạo này mẹ tôi càng già càng đau nhiều, Hân thì gầy xanh hơn lúc trước. Nhiều đêm, bên kia mẹ rên rĩ, bên này Hân húng háng ho, cứ chiều chiều là hăm hấp sốt, nhưng không chịu ngồi nhà, vẫn cứ long đong tới khuya. Bảo đi khám bệnh thì Hân cứ gạt đi:

- Ôi, nhằm nhò gì, bị cảm thôi mà, mấy năm trước em cũng bị rồi lại khỏi. Em nghĩ thì làm sao đủ rau cháo đây, anh cũng đâu khoẻ gì. Vả lại đi bác sĩ tốn tiền lắm.

Một buổi chiều tôi ghé quán cà phê đầu xóm làm một ly đen và điếu thuốc lẻ, đó là phung phí lớn nhất của tôi mỗi ngày. Bỗng có tiếng thì thầm của 2 người cuối bàn:

- Hình như là chồng con Hân, cãi tạo về, đạo này không thấy đi làm nghề ban đêm nữa.

Tôi giật mình, nghề ban đêm, nghề ban đêm? Là gì? Chẳng lẽ... Mình lại nghĩ quẩn rồi. Có mình mà còn phải lăn lộn đêm khuya thế này, huống hồ ngày xưa, làm ngày làm đêm thì xác là thường, chỉ lo hã.

Tôi dắt xe định tạt qua nhà thăm con bé, rồi sẽ đi làm thêm vài cuộc, chớ hôm nay ít khách quá, chẳng được bao nhiêu. Đến đầu hẻm bỗng nghe tiếng đấm đá nhau huỳnh huých, tiếng trẻ con cãi vã chí choé, lại có cả tiếng thằng Huy:

- Mà mà còn nói bậy bạ mẹ tau làm... ấ, tau oánh chết cha luôn.

Thực ra hai đứa trẻ con cũng chẳng hiểu ý nghĩa của từ ngữ này, chẳng qua nghe người lớn xì xào bàn tán nên nói theo mà thôi. Tôi tái mặt chạy tới gỡ 2 đứa ra. Tay dắt xe, tay kéo con về, chân run lấy bậy, hàm răng đánh lập cập, không dám ngược mặt nhìn những người hàng xóm.

Về tới nhà, tôi để mặc chiếc xe lăn kèn xuống đất chống bánh lên trời. Ôm con vào lòng, nước mắt tôi rơi nhưng ruột gan sôi sục, thì ra Hân đã lừa dối tôi, bao năm làm nghề buôn phấn bán hương. Thăng Huy lấy tay chùi mấy giọt lệ đang lăn trên má tôi thỏ thẻ:

- Con oánh nó đau chớ nó có oánh con đâu mà ba khóc, ai biểu nó nói mẹ là người xấu chi.

Tôi gục đầu khóc rưng rức. Có tiếng Mẹ sau lưng:

- Con ơi, đừng như thế, con phải thương vợ con hơn mới phải. Con ra đi biệt biệt không hẹn ngày về. Cha mẹ già yếu bệnh hoạn, con còn nhỏ, chỉ có mình nó chạy vạy ngược xuôi. Nếu bán rau thì không làm sao nuôi đủ 4 miệng ăn. Ba con đau nặng quá, nó đành phải... như vậy. Cũng nhờ thế ba con mới kéo dài được mấy năm. Nếu không có nó thì lúc chết phải bỏ chiếu, tiền đâu mua hòm mà chôn cất. Bây giờ nó ốm yếu lại ho như thế sợ là nó bị lao. Thôi con hãy bỏ qua đi, đâu phải nó muốn thế, nó rất hiếu thảo và hiền lành, con nên thương nó mới phải.

Tôi bịt tai lại, lòng uất ức căm hờn khi nghĩ đến cảnh Hân chung chạ với bao nhiêu người khác trong lúc tôi đang khốn khổ chốn lao tù. Sự ghen tức đã che hết lương tâm của tôi, đầu óc tôi như nổ tung. Tôi vào buồng kéo hết mấy bộ đồ trên mắc của Hân xuống, xé tan nát rồi nằm vật ra giường

Có tiếng ho dữ dội và tiếng con bé khóc ngằn ngặt. Tiếng mẹ tôi nói:

- Con phải ăn chút đỉnh chớ như vậy lấy sữa đâu cho con bú. A, con đàn bà khôn nạn đã về. Tôi hùng hổ bước ra. Hân giật bắn người lên khi chạm phải đôi mắt toé lửa của tôi. Mặt nàng lúc đó xám ngắt như gà bị cắt tiết, rễ khoai lang bán chưa hết vẫn còn trên nền đất. Tôi đá văng tung toé. Thăng Huy lúm lét trước cơn thịnh nộ của tôi. Mẹ tôi thì như gà mắc đẻ, đứng ngàng trước mặt con dâu, cũng khóc:

- Toàn, con định làm gì? Con muốn phá nát nhà hay sao? Hàng xóm họ cười cho.

- Cho họ cười, còn gì xấu hơn nữa mà họ cười.

- Có chuyện gì thủng thủng rồi nói, con đi ăn cho mẹ ăn, cho thằng Huy nó ăn. Mai hãy hay.

Tôi bước vào, hát mâm cơm tung toé xuống đất. Hân run rẩy chẳng dám hó hé một lời, chỉ nhìn mẹ cầu cứu. Thằng Huy buông rơi đôi đũa, chạy lại ôm mẹ sợ hãi, Hân thì nước mắt chứa chan. Cả 4 người khóc nức nở, đầm đìa nước mắt. Tình huống đó chẳng làm tôi mấy may cảm động mà con giận càng bùng lên như lửa đốt, tôi xông tới tát thật mạnh vào mặt Hân làm Hân xiềng liếng ngã xuống, tay vẫn ôm chặt con bé đang hét lên vì sợ hãi.

- Im hết, cút ngay khỏi nhà tao, đừng bao giờ bén mảng về đây, đồ đàn bà lãng loạn trác nét, nếu biết vậy tao thà chết trên trại còn hơn ăn đồ bới xách của mày.

- Lỗi này là do cha mẹ, không phải tại nó, con bỏ qua đi. Nó đã hy sinh cả cuộc đời vì gia đình mình, con không nhớ sao.

Tôi như con trâu điên:

- Mẹ đừng nói nữa, tôi không cần thứ đàn bà đó nữa, cút ngay đi kéo bản nhà.

Hân không van xin, chỉ lặng lẽ vào buồng bỏ vài bộ áo quần của anh em thằng bé vào chiếc giỏ nylon, tay ôm, tay dắt 2 con ra cửa. Nàng rơi nước mắt nhìn mẹ chồng rồi ngoắt tôi dần từng tiếng:

- Anh chửi như thế đủ rồi, 10 năm qua anh đã ở đâu? Sống bằng gì? Đồng tiền mà anh cho là dơ bẩn của tôi dù sao cũng còn có ý nghĩa hơn cái lòng dạ hẹp hòi, ích kỷ, vô lương tâm của anh. Bồn phận tôi đã hết, tôi giao mẹ lại cho anh. Đến chết tôi cũng không nhìn mặt anh.

Rồi nhìn mẹ tôi nức nở:

- Mẹ ơi, con phải đi. Mẹ nhớ giữ sức khỏe. Con không về nữa đâu.

Thằng Huy lúc thúc chạy theo mẹ, còn quay lại mếu máo nhìn bà nội đang bất lực đứng như trời trồng. Nó nhìn tôi bằng tia mắt oán giận:

- Con ghét ba... Con ghét ba. Ba là người tồi, ba là người xấu... Con không thèm ở với ba.

- Cút theo con mẹ mắt nét của mày ngay, đi đi...

Ba mẹ con thất thểu ra đi trong lúc màn đêm đang buông xuống mờ mịt. Vài người hàng xóm nhìn theo ái ngại, mẹ tôi đổ vật xuống nền nhà khóc rưng rức.

Từ đó, mỗi người một nơi. Tôi đi về quanh quẩn trong căn nhà vắng vẻ, không vợ, không con. Làm được đồng nào thì đổ vào bia rượu. Tôi chẳng màng hỏi tin tức của Hân và 2 đứa con. Đời tôi mỗi ngày mỗi cô đơn, thỉnh thoảng cũng có lúc tôi ngồi nghĩ lại nhưng cái lòng hận, cái lừa dục nung nấu lại bùng bùng, làm tôi quên hết gia đình, con cái sống chết thế nào không cần biết.

Đến cuối năm 1987, mẹ tôi ở ngoài về, hót hải báo tin:

- Con Hân nó chết rồi, nó bị lao quá nặng, không thuốc men, đã chết trong nhà thương thí, mày thật là bất nhơn, chỉ vì mày mà nó chết sớm. Hãy vay mượn lo tang lễ cho nó rồi đón 2 đứa nhỏ về nuôi.

Tôi đứng đưng không chút tiếc thương, hối hận. Lạnh lùng tới nhà mẹ Hân xin đón con, không thêm ghé vào thăm xác vợ, không một nén hương cho người quá cố. Vì nghèo không curu mang nổi cháu, gia đình Hân đành trả con lại cho tôi sau khi đã mắng xối xả vào mặt tôi những lời lẽ thậm tệ nhất.

Thằng Huy lúc đó 14 tuổi, sống lặng lẽ âm thầm, suốt ngày lầm lì không nói với tôi một tiếng, con bé con vắng mẹ quấy khóc suốt ngày càng làm tôi nổi cáu. Mẹ tôi càng ngày càng yếu, không trông nổi cháu. Tôi phải tất tả trong ngoài chạy gạo, lo con cái ốm đau. Ôi cái lòng ích kỷ, cái dục vọng thế xác tháp hèn đã làm mờ lý trí và trái tim, đã biến tôi thành kẻ giết người, giết chính người đã thương yêu tôi, đã vì tôi hy sinh cả cuộc đời.

Ngày giỗ mẹ đầu tiên, thằng Huy đứng trước bàn thờ suốt mấy tiếng, nước mắt lặng lẽ rơi, tôi bỗng chạnh lòng, vói tay định thắp nén nhang, nó gạt phăng đi. Tôi trừng mắt, nó cũng nhìn tôi không chút sợ hãi rồi rút trong túi ra một mảnh giấy cũ kỹ. Tôi cầm lên đọc, lòng bấn loạn, thì ra mấy năm sau Hân vắng thăm nuôi vì cha tôi bị lao phổi kỳ cuối năm chờ chết. Mẹ tôi cũng đau ốm liên miên, Hân không còn cách nào khác hơn,

phải làm thêm việc này mới có tiền thang thuốc và lo tang lễ cho cha tôi. Vì tiếp xúc với cha tôi, lại lao tâm lao lực, Hân bị nhiễm lao, nhưng không có tiền nên để bệnh kéo dài tới ngày chết.

Tôi thấy trời đất quay cuồng nhưng hối hận cũng đã muộn màng. Tôi đã xô đẩy người vợ yếu đuối vào chỗ chết bằng những lời lẽ độc ác, để Hân phải bỏ con lại trong cô độc lạnh lùng. Ôi, trong những năm tháng lao tù, sự đau khổ của tôi sánh sao bằng gánh nặng ngàn cân trên đôi vai nhỏ bé của Hân. Hân đã dám đánh đổi danh tiết để chu toàn cho cha mẹ tôi, vậy mà tôi đã làm những điều tồi tệ để thương tổn đến nàng, cho dù nay hối lỗi cũng chẳng thể nào cứu vãn được. Từ đó tôi bỏ hẳn bia rượu, xin làm ở một lò gạch nuôi con. Mẹ tôi mất sau đó một năm.

Chương trình HO đã mở, nhiều bạn bè tôi được qua Mỹ, nhưng tôi không có điều kiện tài chánh, nên Thủy, vợ tôi bây giờ, đã kết hôn với tôi và chúng tôi đã cùng 2 đứa con đến Mỹ. Hai anh em nó vẫn sống như một chiếc bóng bên chúng tôi, luôn luôn tránh né gặp mặt. Cũng may Thủy là người có học, biết chịu đựng và thương 2 đứa con chồng. Nàng săn sóc chúng chu đáo và nhẫn nại trước những lời ăn tiếng nói tuyệt tình, ánh mắt căm thù của 2 đứa, nhiều lần chỉ khóc thầm một mình. Năm nào nàng cũng lo giỗ Hân rất chu đáo.

Thủy cũng đã sinh một bé gái nhưng hai anh em nó như xa lạ với đứa em cùng cha khác mẹ. Tối hôm qua, trước khi đi ngủ, Thủy vào phòng Huy, hai anh em nó đang ngồi lặng lẽ trước ảnh mẹ chúng, nàng đã cầm tay 2 đứa tha thiết nói:

- Các con ơi, mẹ thật tình thương các con và kính trọng Mẹ Hân lắm. Các con đừng buồn mẹ nữa. Ba các con quả là có lỗi nhưng nay đã ăn năn, các con nên tha thứ cho gia đình mình có tiếng cười. Mẹ cảm thấy không có lỗi gì với các con. Mẹ đã đau lòng biết bao khi nghe con hằn học: “Mẹ tôi có lỗi gì mà phải chịu đựng mười mấy năm tù nhục rồi chết thảm. Còn ba, mẹ mới mất mấy năm đã lấy vợ khác? Không ai thay thế được mẹ tôi. Tôi không cần ai săn sóc lo toan. Mẹ tôi đã bán rẻ thân mình để chôn cất cho ông Nội. Khi mẹ tôi chết ông

có nhìn mặt không, có chôn cất, có nhang khói hay không. Tôi hận ông...”

Mẹ xin các con lần cuối đó. Nếu các con không tha thứ cho ba và chấp nhận mẹ thì mẹ sẽ ra đi để các con khỏi buồn lòng. Ngày mai giỗ Mẹ Hân, các con nên vui vì Mẹ Hân không muốn thấy các con như thế này suốt đời đâu. Mẹ tuy là mẹ ghẻ nhưng mẹ tự coi mình là mẹ ruột của các con, muốn yêu thương săn sóc các con. Mấy năm nay mẹ đã chịu đựng những con thịnh nộ, những lời hằn học, những cử chỉ không đẹp, những ánh mắt thù hằn của con khi con hát tung áo quần mà mẹ đã giặt ủi, gấp gọn gàng cho con. Những lúc mẹ hỏi thăm sức khoẻ các con, con đã nói: “Không cần bà lo. Lo cho ông đi” và mẹ vẫn chờ đợi một ngày con hiểu tình thương của mẹ. Mẹ kết hôn với ba con để có điều kiện cho cả nhà qua Mỹ, cho con có tương lai, bù đắp cho các con quãng thời gian đau khổ khi thơ ấu. Tháng trước mẹ đã gọi tiền về quê nhờ các dì bốc mộ, hỏa thiêu, đem tro cốt Mẹ Hân qua đây, gọi vào chùa, có lễ tháng sau tới. Từ nay các con sẽ được gần gũi và được thường xuyên thăm viếng Mẹ Hân.

Huy không trả lời nhưng 2 giọt lệ lăn dài trên má. Nó đi ra hiên đứng rất lâu rồi trở vào phòng. Thủy buồn bã, suốt đêm không ngủ.

Sáng hôm đám giỗ, tôi và Thủy vừa ra phòng khách đã thấy Huy lui cui lau bàn thờ, cắm hoa vào bình, nó cười, nụ cười đầu tiên từ ngày mẹ chết, nhìn Thủy nói:

- Con xin lỗi mẹ.

Tiếng “mẹ” lần đầu tiên thốt ra từ miệng nó làm Thủy cảm động rung rung. Tôi thì ngượng ngập nhìn con không dám mở lời nhưng lòng rộn rã niềm vui. Ánh sáng hình như tràn ngập trong phòng. Cũng ánh sáng này, mọi khi u sầu ảm đạm, nay thì dịu dàng biết bao. Trên bàn thờ, tấm ảnh Hân như đang mỉm cười. Hoa trong bình như tươi hơn, rực rỡ hơn trong khói hương thơm ngát. Không khí như vừa được hồi sinh. Ngoài cửa sổ, mấy cây hoa vàng rực rỡ đong đưa trước gió. Bình minh đang hồng rực một góc trời, mây xanh ngắt, nắng rất đẹp và chim chóc chuyền cảnh, ríu ra ríu rít.

Phx.Hoài Hương

Thăm Anh "Tù Cải Tạo"

(Trân trọng tặng các Chị, Em đã từng đi thăm tù cải tạo. Xin vinh danh Chị, Em: những Nữ Anh Hùng gian khổ, mà hình bóng đã khắc vào trái tim của các Anh Chiến sỹ Quân lực VNCH. Các Chị, Em không chiến đấu bằng súng đạn mà bằng nghị lực hy sinh, bằng nhẫn nại, bằng can đảm không mấy phụ nữ nào trên thế giới làm nổi trong giai đoạn kinh hoàng như vậy. Hai vai nặng gánh: mẹ cha, chồng con và cơm áo. Các Chị Em đã một sớm một chiều đoạn tuổi xuân, vất son, bỏ phấn, lìa xa gương lược, để lặn thân vào gánh vác trọng trách gia đình khi cái đói, cái rét, cái sợ hãi trong gang tấc, vào thời điểm khó khăn nhất, đoạn trường nhất sau 1975.)

Vượt suối băng đèo

Thăm Anh nơi rừng sâu nước độc

Đường quanh co, lên dốc lại xuống ghềnh

Thoảng bên tai, tiếng vượn hú buồn tênh

Chân bước vội, tim đập dồn lo sợ

Em sợ cả từng bụi cây, ngọn cỏ

Hình như bao rắn rết đang rình mò

Trái tim em dường thắt lại âu lo

Khi đêm xuống, rừng rủi ro trăm nỗi

Em đã gặp bao mắt nhìn soi bói

Lòng lạnh tanh,

Chân bước vội...

Rối bời.

Trên tay em



Vài cặp đường đen
Dăm ba lạng muối
Ký tép khô
Lon Guigor ruốc xả
Vài chục viên thuốc Tả, sốt rét rừng
Là cả gia tài em buôn thúng bán bưng
Nuôi mẹ cha, nuôi con
Một năm chắt chiu dành dụm.

Từ Bắc, nhà Nam, đường xa thăm thẳm
Cả năm trời mới xin được giấy thăm Anh
Đâu dám đem theo bộ quần áo chiến xanh
Màu của lính, một đời Anh ngang dọc
Dù biết Anh nơi thâm sơn cùng cốc
Đói rét cơ hàn, rét lạnh thấu xương.

Từ ngày Anh ra đi, em từng đêm ôm ấp
Dù giường chiếu, song nôi
Đã bán hết để nuôi con
Áo quần Anh, em bỏ gói, để từng đêm
Roi nước mắt nhớ thương người yêu dấu
Anh vào tù không án!
Đoàn tụ biết có ngày?
Chỉ còn kỷ vật này
Dù đói chết, đến nay Em không nỡ bán
Chỉ còn kỷ vật này, còn mùi thơm, hơi ấm
Làm bạn cùng em năm tháng, đêm ngày
Ôm áo quần Anh, đêm mắt lệ cay
Thương Anh quá, những tháng ngày tù tội.

Đường núi rừng, mưa trơn như mỡ chảy.
Em bước thấp, bước cao
Chân xưng tấy, máu vấy bùn

Lúc nắng, khi mưa... vất vả mấy hôm liền
Mới đến lán, Anh đang chờ nơi cho gặp
Anh đứng đó, cùng bạn bè đủ mặt
Áo bao tòi, nón bố rách thảm thương
Những người tù, da tái ngắt, thảm thương
Mặt hóc hác, gầy trơ xương, chân đất.

Vừa thấy Anh, Em lòng đau như thắt
Vừa thấy Em, Anh nước mắt rung rung
Chân tay run, Anh cảm động khôn cùng
Rồi cúi mặt, che lệ mừng tuôn chảy
Anh đó sao?

Bây giờ thành như vậy?
Mất đại khờ, mình chỉ thấy xương da
Bàn tay gầy em nắm lại xót xa
Anh lặng lẽ nghe chuyện nhà, chuyện Mẹ
Biết bao điều mình không sao kể lể
Cũng biết rằng đã dẫu bẽ tang thương
Mình còn gì? Khi đã mất quê hương
Anh tù tội gió sương, biết có ngày xum họp?

Em mới 30, tay mềm chân yếu
Cũng long đong, đơn chiếc gánh gồng
Tắt tả sớm khuya, đầu chợ, cuối sông
Chạy ngược chạy xuôi, nhín ăn nhịn mặc...
Em cũng như Anh, nón cời áo rách
Cả hai đứa mình nào khác chi nhau?
Mà gặp nhau đây, có được bao lâu?
Trăm vạn nỗi âu sầu không dám ngỏ
Nghe em nói, Mẹ, Cha mình vẫn khoẻ
Con vẫn ngoan, vẫn no đủ, học hành
Anh mỉm cười, nhưng nước mắt lưng tròng
Thân cá chậu chim lồng

Vợ con sao sung sướng?
Chỉ là dối Anh, chỉ là cười gượng
Nén nỗi đau lòng, dấu những tang thương.
Giờ thăm tàn
Anh lên rừng, nuốt lệ!
Em xuống núi, đau lòng!
Biết có còn gặp lại nhau chăng?
Mong không là lần cuối
Muốn giữ chặt nhau
Đành run rẩy xa nhau
Biết có còn sức khỏe để năm sau...
Đời dâu bể, nhuộm đầu ta mau bạc
Biết Anh và Em, ai còn ai mất?
Một kẻ không còn, là chất ngát nỗi đau thương.

Chiều đang xuống
Sương rừng thêm giá buốt
Kẻ ở, người đi, mỗi bước mỗi lòng đau
Bóng Anh xa, thỉnh thoảng vẫn ngoái đầu
Rồi mắt hút trong rừng sâu thăm thẳm
Em đứng lặng, lòng bồi hồi, lệ dẫm
Biết có còn cơ hội để thăm nhau?
Giờ chia tay, muôn vạn giọt lệ sầu
Xa một bước, lòng xót đau vạn bước
Xa một bước là lệ rơi ngàn bước
Kẻ ở, người đi, nước mắt tràn mi
Em trở về, ôm gối thăm thì
Tìm hơi ấm
Bộ chiến y dẫm lệ!

Phx.Hoài Hương

Từ Cõi Chết Trở Về

Tay run rẩy nắm tờ khai ra trại
Từ già bạn tù, rừng núi hoang vu
Từ già sương lam, chướng khí mịt mù
Tìm rộn rã mong vui giờ hội ngộ.

Áo ra tù một bộ
Chút lộ phí nhỏ nhoi
Bụng còn cào, không thấy đói
Chân gập ghềnh sỏi đá, chẳng nghe đau
Ta trở về quê, như tỉnh, như mê
Sao bỗng nghe xa lạ
Chân bước ngu ngơ
Phố xá lạnh lùng
Lòng tưởng vui, sao bỗng hoá buồn tênh
Đường xá vắng tanh, tường vôi loang lổ
Người nhìn ta, ta nhìn người bỏ ngõ
Ta cúi chào, người vội vã ngó lơ
Gần 10 năm, nơi gió buốt sương mờ
Giờ trở lại, lòng bơ vơ buồn tủi.

Nhà cũ còn kia, hình như đôi chủ
Vắng bóng con Vàng mừng rỡ vẫy đuôi
Vắng trẻ liu lo vắng tiếng reo cười
Vắng mẹ vắng cha, vắng người tắm mẩn
Chân muốn khuyu, tay run, lòng nức nở
Nâng vạt áo tù, thấm lệ tràn mi

*Ta trở về đây thôi ngẫm ích gì!
Thân tro trọi nào khác chi tù tội
Xóm giềng nhìn ta, mắt buồn vời vợi
Ta chợt hiểu rằng, người cũng như ta.
Ta cắn môi, rướm máu nước mắt sa!
Thương nước, thương nhà, thương ta một bóng.*

*Đất nước bao la
Mình ta cô quạnh
Nỗi đau này xé nát cả trời xanh
Như lửa cháy bùng bùng
Như băng tan
Như bão tố
Như cắt thịt
Như lột da
Làm sao ta đứng vững???*

Phx.Hoài Hương

